

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HS-ST.

Ngày: 19-01-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Minh.

2. Ông Nguyễn Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thái Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2021/HSST ngày 10/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2021/QĐXXST-HS ngày 06/12/2021; Thông báo Hoãn phiên tòa số 65/2021/TB-TA ngày 20/12/2021 đối với bị cáo:

BÙI S (Tên gọi khác: Sinh Mập) – Sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 2, phường P.T, thành phố P.T, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Bùi Q.S – sinh năm 1962, Mẹ: Trần Thị Nhị - sinh năm 1962. Hiện ở khu phố 10, phường P.T, thành phố P.T, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2. Vợ: Nguyễn Thị H T, sinh năm 1990. Hiện ở khu phố 5, phường LĐ, thành phố P.T, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/11/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố P.T xử phạt 18 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/9/2010, đã xóa án tích.

- Ngày 22/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố P.T xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/01/2019, đã xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Bắc từ ngày 16/9/2021. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Dương Hùng V- Sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Dân Hòa, xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Đào Ngọc T- Sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 7, phường P.T, thành phố P.T, tỉnh Bình Thuận.

2/ Bà L- Sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 5, xã H. Đ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 01/4/2021, sau khi chơi game tại tiệm bán cá Rồng Vàng ở thành phố P.T. Đào Ngọc T (TĐen), sinh năm 1992, trú tại khu phố 7, phường P.T nói với Bùi S (Sinh Mập), sinh năm 1983, trú tại khu phố 2, phường P.T cùng thành phố P.T “Lát nữa em chở anh đi làm”, Do trước đó Sinh có nhờ T giới thiệu tìm việc làm trông coi vườn thanh long nên khi nghe T nói vậy thì Sinh đồng ý và nói “Tùy mày, mày đi đâu anh đi đó”. T điều khiển xe mô tô, biển số 86V1-0979 chở Sinh đi lên xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc với mục đích tới nhà người quen để bắt gà do trước đó được hứa cho rồi mới chở Sinh đi giới thiệu làm thuê trông coi vườn thanh long. Đến khoảng 03 giờ sáng cùng ngày, khi đến khu vực thuộc thôn Dân Hòa, xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc, thấy T đi mãi không tới nơi và nói quên đường, lúc này Sinh quan sát thấy bên đường có ông Dương Hùng V sinh năm 1978 đang treo mình nằm ngoài sảnh trước hiên nhà nên Sinh nói T dừng xe để mình đi vào hỏi đường. Khi T dừng xe đứng ngoài đường chờ, Sinh đi vào chỗ anh V nằm ngủ, thấy có 01 điện thoại cảm ứng đang cắm sạc pin nên nảy sinh ý định lấy trộm. Sinh không hỏi đường nữa mà lén lút đi đến rút dây sạc lấy điện thoại bỏ vào túi quần bên phải phía trước. Thời điểm này, anh V tỉnh dậy thấy Sinh liền hỏi: “Ai vậy?”; Sinh giả vờ nói: “Anh, anh...có 2 thằng nào đang đứng ngoài trước rình nhà anh kìa”. Tưởng thật, V đi ra đường gặp T đang ngồi trên xe thì chụp rút lấy chìa khóa đang cắm trên xe, thấy vậy Sinh nói: “Thằng này là thằng em của em, không phải nó đâu anh trả lại chìa khóa cho nó đi” thì V đưa lại chìa khóa cho T rồi nhặt một đoạn cây trước nhà rồi hỏi Sinh: “Tụi nó chỗ nào?”; Sinh nói: “Tụi nó trong hẻm, chỗ người ta ồn ào đó anh”. V đi về hướng Sinh vừa chỉ, Sinh giả

vờ đi theo phía sau. Khi hai người cách xa nhau khoảng 03 mét thì Sinh quay đầu bỏ chạy về phía Tnhảy lên xe kêu Tđiều khiển chạy về hướng P.T. Thấy vậy, Vvào nhà lấy xe ô tô tải đuổi theo đồng thời gọi điện nhờ người quen chặn đón nếu thấy hai thanh niên điều khiển xe mô tô loại sirius nào chạy xuống thì chặn lại giúp Vương. Tchờ Sinh đi đến địa phận xã Hàm Trí, thấy có người chặn đường nên Sinh kêu Tquay đầu xe chạy ngược lại về hướng Thuận Hòa. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Phú Thái, xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc thì Sinh và T bị Vdùng xe ô tô tải ép xuống ruộng. Tại đây, Sinh bỏ chạy thoát còn Tvà xe mô tô bị Vcùng một số người giữ lại đưa đến cơ quan Công an làm việc. Tại đây Tkhai nhận không biết việc Sinh lấy trộm tài sản của anh Vvà cũng không bàn bạc, thỏa thuận gì với Sinh về việc trộm cắp tài sản. Tdừng xe lại vì Sinh nói cho xuống để hỏi đường đi, không biết và không giúp sức gì cho Sinh lấy trộm tài sản.

Ngày 06/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc tiếp nhận tin báo mời Sinh tới trụ sở làm việc. Tại đây Sinh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình còn chiếc điện thoại di động lấy trộm của anh Vtrên đường bỏ chạy, Sinh đã làm rơi mất không thu giữ được. Quá trình điều tra, Bùi S đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định truy nã, đến ngày 16/9/2021, Sinh bị Công an tỉnh Bình Thuận (Phòng PC02) bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/2021/HĐĐGTT ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hàm Thuận Bắc kết luận:

- 01 điện thoại di động

+ Nhãn hiệu OPPO A31, 6G, màu xanh, mua vào tháng 4/2020

+ Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 4.790.000 đ/cái.

+ Giá trị sử dụng còn lại là 70%.

Thành tiền: $4.790.000 \times 70\% = 3.353.000$ đ

- 01 ốp lưng: loại bằng nhựa, trị giá 50.000 đ

Tổng giá trị tài sản định giá là 3.403.000 đồng (Ba triệu bốn trăm lẻ ba nghìn đồng).

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0921201003 (điện thoại của Bùi S khi bỏ chạy bị rút, anh Vkhí bắt giữ được Tđã lượm được giao nộp cho Công an); 01 xe mô tô biển số 86V1-0979 (xe do bà Phạm Thị Ngọc Loan, sinh năm 1969, ở thôn 3, xã H. Đ làm chủ sở hữu bị mất trộm trước đây). Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hàm Thuận Bắc

đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Bùi S và bà Ltheo đúng quy định.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen, có IM: 357751100761698, không có thẻ sim, không xác định được chủ sở hữu (điện thoại anh V khi bắt giữ được T đã lượm được giao nộp cho Công an). Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển từ Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản chờ xử lý.

Về dân sự:

Ông Dương Hùng Yêu cầu Bùi S bồi thường tổng số tiền 5.403.000đ (trong đó 3.403.000 đồng là giá trị của điện thoại, ốp lưng theo định giá và 2.000.000 đồng là số tiền V bỏ trong ốp lưng phía sau điện thoại bị Sinh lấy trộm). Bùi S chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 165/CT-VKSHTB ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố **Bùi S** về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo **Bùi S** đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạt **Bùi S** từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Khoản 1 Điều 586; Khoản 1 Điều 589; Điều 357 Bộ luật dân sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, có IM: 357751100761698, không có thẻ sim, không xác định được chủ sở hữu (điện thoại anh V khi bắt giữ được T đã lượm được giao nộp cho Công an). Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại V và bị cáo Sinh về việc bồi thường thiệt hại về tài sản: Bị cáo Sinh có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho Dương Hùng Số tiền là 5.403.000đ (Năm triệu bốn trăm không ba nghìn đồng).

Bị cáo **Bùi S** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Bùi S** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Bùi S** khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 01/4/2021, tại nhà Dương Hùng Vthuộc thôn Dân Hòa, xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc. Lợi dụng lúc anh Vđang ngủ say, Bùi S đã lén lút đi đến lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 6GB có ốp lưng màu đen của anh Dương Hùng Vương. Tổng giá trị tài sản bị lấy trộm theo định giá là 3.403.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Bùi S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ bản chất tham lam, lười lao động, thích hưởng thụ, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động cực nhọc, nên bị cáo đã lợi dụng lúc đêm khuya bị hại đang giấc ngủ say, sơ hở trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt, thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật, tài sản chiếm đoạt có tổng trị giá 3.403.000 đồng.

Bị cáo Sinh là người có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản, khi về lại địa phương bị cáo không hòa nhập với cộng đồng, làm ăn lương thiện lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo và được bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0921201003 (điện thoại của Bùi S khi bỏ chạy bị rút, anh V khi bắt giữ được T đã lượm được giao nộp cho Công an); 01 xe mô tô biển số 86V1-0979 (xe do bà Phạm Thị Ngọc Loan, sinh năm 1969, ở thôn 3, xã H. Đ làm chủ sở hữu bị mất trộm trước đây) cho Bùi S và bà L chủ sở hữu là hoàn toàn phù hợp đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen, có IM: 357751100761698, không có thẻ sim, không xác định được chủ sở hữu (điện thoại anh V khi bắt giữ được T đã lượm được giao nộp cho Công an) hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Dương Hùng Yêu cầu Bùi S phải bồi thường lại 01 điện thoại di động trị giá 3.353.000 đ; 01 ốp lưng điện thoại trị giá 50.000đ và số tiền 2.000.000đ để trong ốp lưng, tổng cộng là 5.403.000đ. Tại Tòa bị cáo Sinh đồng ý thống nhất theo yêu cầu của bị hại sẽ bồi thường cho bị hại số tiền trên. Xét việc thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử công nhận.

[8] Về những vấn đề khác:

Đối với Đào Ngọc T là người đã chở Sinh đi từ P.T lên Thuận Hòa nhưng mục đích của T là chở Sinh đi làm và đi bắt gà về nuôi, T không bàn bạc trước hay hứa hẹn, giúp sức gì với Sinh khi Sinh thực hiện hành vi trộm cắp trên. Việc Sinh trộm điện thoại của ông Dương Hùng V là do Sinh tự ý thực hiện khi đi vào nhà ông V để hỏi đường, T không biết việc này. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý T đồng phạm với Sinh về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đối với xe mô tô biển số 86V1 – 0979 là xe T sử dụng chở Sinh đi và bị thu giữ, đây là xe của một người bạn quen biết ngoài xã hội với T có tên “Hiển” (không rõ nhân thân, lại lịch cụ thể của người này) cầm thế cho T lấy số tiền 1.600.000đ

(theo lời khai của Tuấn). Tkhông biết đây là tài sản của bà Lbị mất trộm trước đây nên không phạm tội “Tiêu thụ hoặc chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”

Bị cáo Bùi S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bùi S – Tên gọi khác: Sinh mập **08 (Tám) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Khoản 1 Điều 586; Khoản 1 Điều 589; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, có IM: 357751100761698, không có thẻ sim, không xác định được chủ sở hữu (điện thoại anh V khi bắt giữ được T đã lượm được giao nộp cho Công an) hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2022.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Dương Hùng V và bị cáo Bùi S về việc bồi thường thiệt hại về tài sản như sau: Bị cáo Sinh có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho Dương Hùng V tổng số tiền là 5.403.000đ (Năm triệu bốn trăm không ba nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/01/2022). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Bạch Tuyết